

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,252.56	226.88	92.15
% ngày	-0.57%	-0.27%	-0.18%
% tuần	-0.19%	0.65%	0.21%
% tháng	-1.53%	-2.00%	-0.32%
% năm	12.50%	-0.07%	6.94%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	13,901	1,237	772
TB 1 tuần	13,466	902	592
TB 1 tháng	15,097	854	692
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	853.56	27.20	46.18
Bán	2,015.57	50.91	65.57
Giá trị ròng	-1,162.01	-23.70	-19.40
Độ rộng TT			
Mã Tăng	119	66	163
Mã Giảm	210	98	191
Không Đổi	86	152	549
Chỉ số chính			
P/E	13.09	15.35	31.43
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,176	321	1,515
LS Cổ tức	2.69%	2.81%	4.14%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm trở lại trong phiên cuối tuần ghi nhận phiên giảm thứ 2 liên tiếp khi va phải ngưỡng cản kỹ thuật. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.57% dừng tại 1252.56 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng giảm 0.27%, chỉ số Upcom-Index mất 0.18%. Giá trị giao dịch trên cả 3 sàn đạt 15,910.

Nhóm cổ phiếu Ngân hàng và Bất động sản vốn hóa là 2 nhóm diễn biến tiêu cực bao gồm VHM (-3.38%), TCB (-1.05%), VPB (-1.02%), MBB (-1.01%), DXG (-3.25%)... Ở chiều ngược lại, BVH (2.85%), VJC (0.29%), HPG (0.19%), FPT (0.52%) là các bluechips đi ngược thị trường. VN30-Index đóng cửa giảm 0.7% với 24 mã giảm và 4 mã tăng.

Nhóm cổ phiếu ngành Hàng không (HVN, VJC), Bất động sản KCN (SZC), Thủy sản (VHC, ANV), Thép (HPG, NKG) là các nhóm ngành có diễn biến tích cực hơn thị trường.

Khối ngoại tiếp tục nổi dài đà bán ròng với giá trị 1,205 tỷ đồng tập trung tại CMG (178 tỷ), VHM (160 tỷ), MSN (133 tỷ). Ở chiều ngược lại, HPG (43 tỷ), FPT (20 tỷ), SZC (15 tỷ) đứng đầu danh sách mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

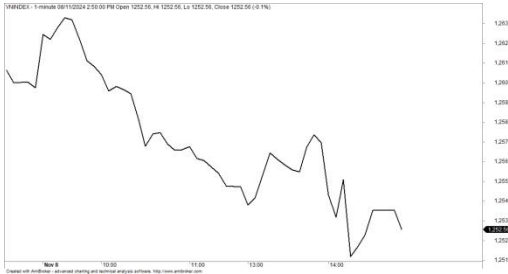
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục trong phiên giao dịch kế tiếp. Điểm tích cực hiện nay là nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps có thể sẽ tiếp tục thu hút dòng tiền và có diễn biến tích cực hơn trong những phiên giao dịch tới. Đồng thời, nếu chỉ số VN-Index vượt được mức kháng cự 1,267 điểm trong tuần giao dịch tới thì thị trường sẽ có diễn biến tích cực hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng cho thấy các nhà đầu tư đã giảm bi quan và tình trạng phân hóa đang diễn ra.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tăng nhẹ tỷ trọng cổ phiếu lên mức 40-45% danh mục ngắn hạn và chú ý vào xu hướng ở từng nhóm cổ phiếu.

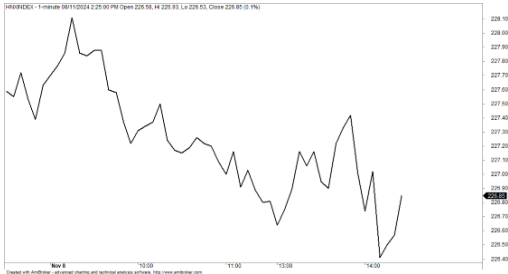
Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm nhẹ 0.2% so với tuần giao dịch trước đó. Đồng thời, thị trường có diễn biến cân bằng và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện hơn, chủ yếu thanh khoản cải thiện ở nhóm Midcaps và Smallcaps. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục trung và dài hạn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

VNINDEX



HNXINDEX





BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	1336	1350	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1252.56	-0.57%
VN30	1317.34	-0.70%
VN Mid	1880.95	-0.36%
VN Small	1411.25	-0.17%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	226.88	-0.27%
HN30	488.57	-0.29%
VNX AllSh	1309.43	-0.56%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.15	-0.18%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	853.56	
Bán	2015.57	
GT ròng	-1162.01	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	27.20	
Bán	50.91	
GT ròng	-23.70	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	46.18	
Bán	65.57	
GT ròng	-19.40	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ICT	850	6.77%
HVN	1550	6.67%
VTP	6600	6.46%
CSM	750	6.44%
DC4	600	4.90%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TFC	3600	9.78%
NRC	400	9.76%
VCS	2500	3.98%
VFS	400	2.74%
DTD	700	2.64%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MVN	4420	13.31%
CMT	1734	12.94%
MFS	3884	11.95%
ABC	1275	11.92%
TTN	1370	8.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CIG	-580	-6.93%
PSH	-290	-6.39%
VHM	-1400	-3.38%
DXG	-550	-3.25%
PC1	-650	-2.73%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SRA	-200	-7.69%
AMV	-100	-5.88%
VTZ	-400	-2.48%
VC2	-200	-2.15%
VTV	-100	-2.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HNG	-223	-4.37%
PVX	-44	-2.44%
BVB	-181	-1.56%
TVN	-108	-1.46%
MCH	-3030	-1.39%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	520,903,306	
BID	271,340,749	
FPT	198,741,447	
CTG	191,171,706	
VHM	180,270,814	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
IDC	19,040,996	
PVS	18,210,516	
MBS	15,919,153	
HUT	14,458,694	
THD	13,590,499	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	257,548,475	
VGI	234,826,990	
MCH	158,052,198	
BSR	66,177,064	
VEA	60,990,591	

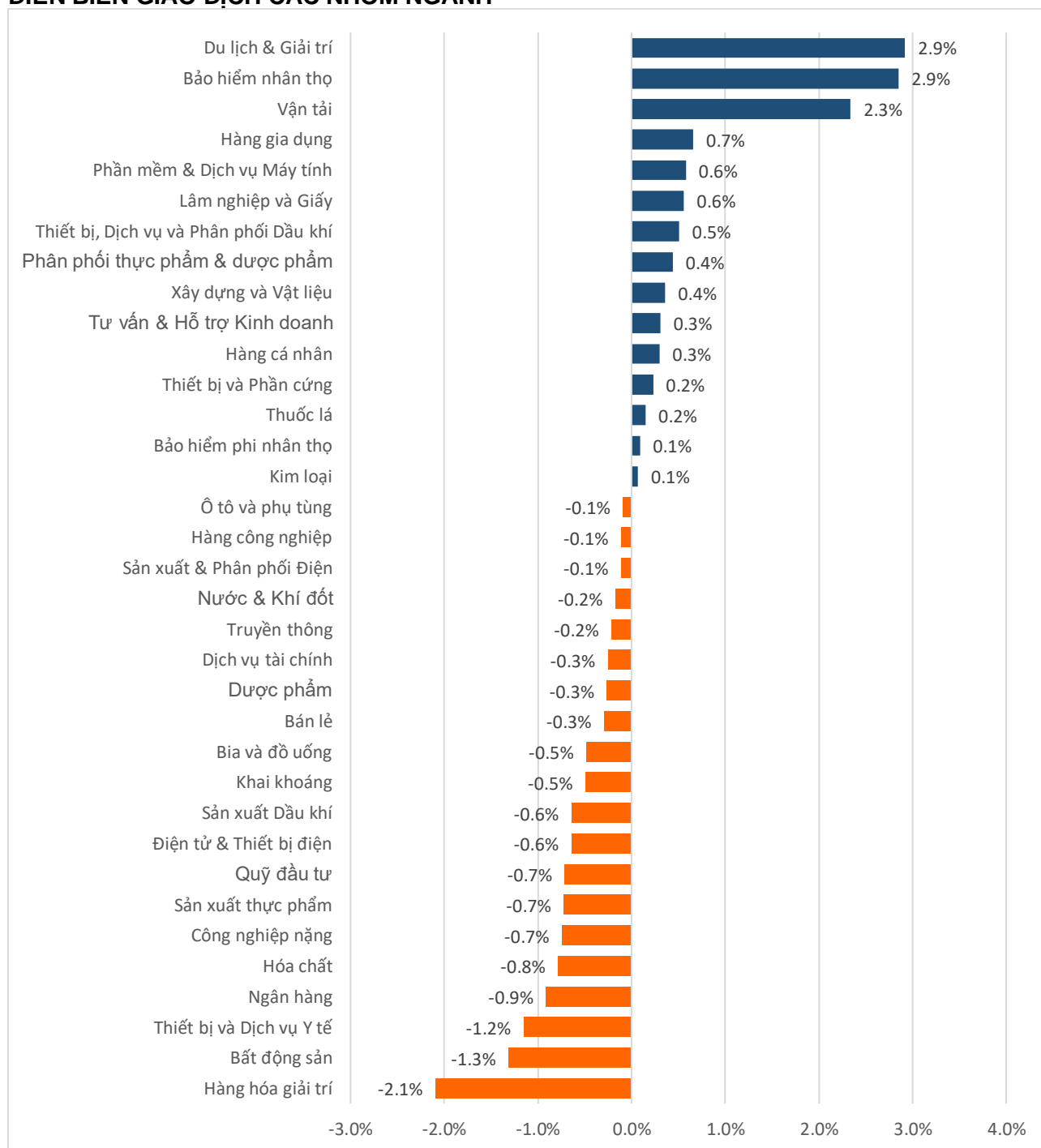
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VPB	25,171,329	23,948,515
HPG	24,762,901	18,450,872
VHM	22,517,000	18,028,904
DXG	18,584,500	16,294,978
VIB	15,854,102	28,485,745

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	25,668,173	9,557,199
AMV	3,503,265	868,806
TNG	3,155,473	1,513,894
NRC	2,852,265	1,042,226
MBS	2,588,480	3,011,737

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VCR	4,456,200	2,235,370
VGI	2,251,890	1,314,389
BSR	2,147,464	4,126,962
HNG	1,821,320	3,413,506
TTN	1,666,106	314,094



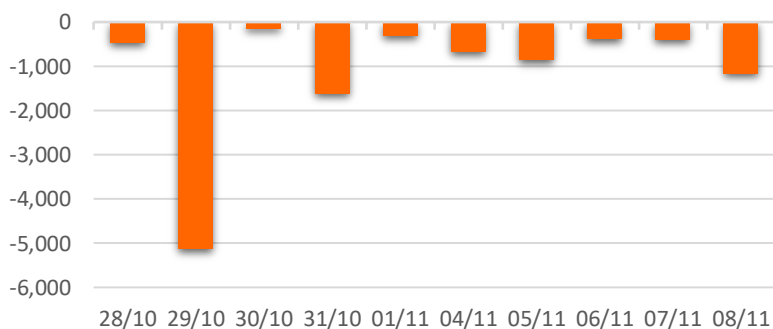
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinProX – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

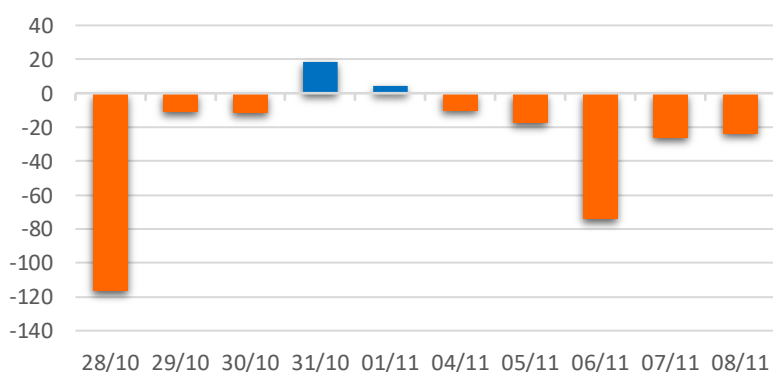
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	42,712	CMG	-178,134
FPT	19,556	VHM	-160,003
SZC	14,638	MSN	-132,597
CTR	14,289	MWG	-81,393
VND	13,487	STB	-79,210

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

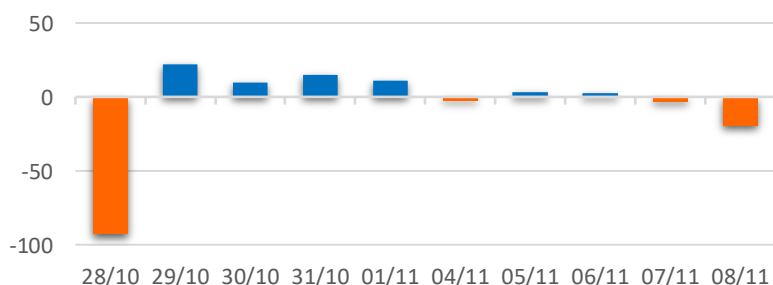
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	6,364	IDC	-26,912
BVS	2,794	CEO	-3,737
MBS	2,583	NTP	-3,459
TNG	2,020	SHS	-2,897
TVC	962	HUT	-1,682

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	1,149	MCH	-21,521
HNG	1,048	QTP	-2,032
KLB	568	AAS	-340
TCW	438	CST	-143
CSI	342	TTN	-68

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BID	33,641	VHM	28,515
HDG	27,994	MWG	21,912
MBB	25,201	PTB	10,457
HPG	14,015	TCB	6,992
VPB	12,348	TNH	5,296

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

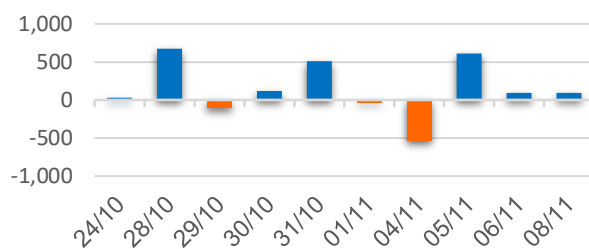
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GMA	98,262	VC2	4,200
PVS	1,910	KHS	165
LAS	370		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

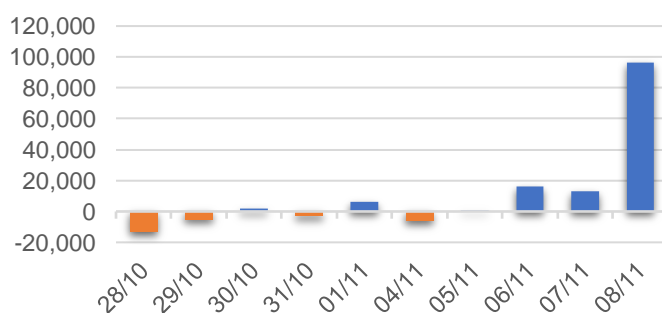
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	23,413.12	SEA	20
BSR	2,115.00	DLR	0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

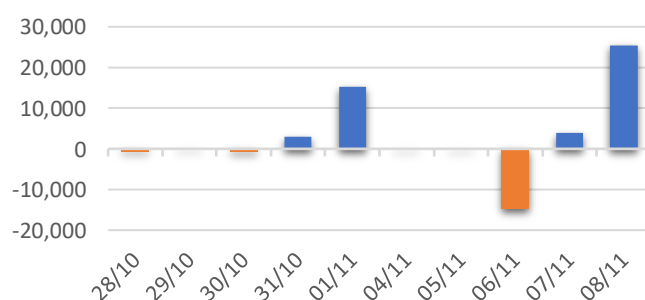
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



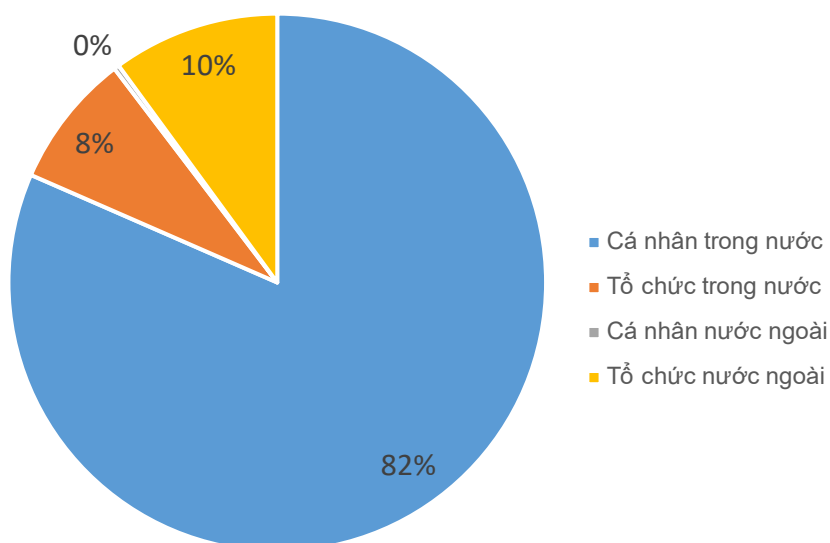
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



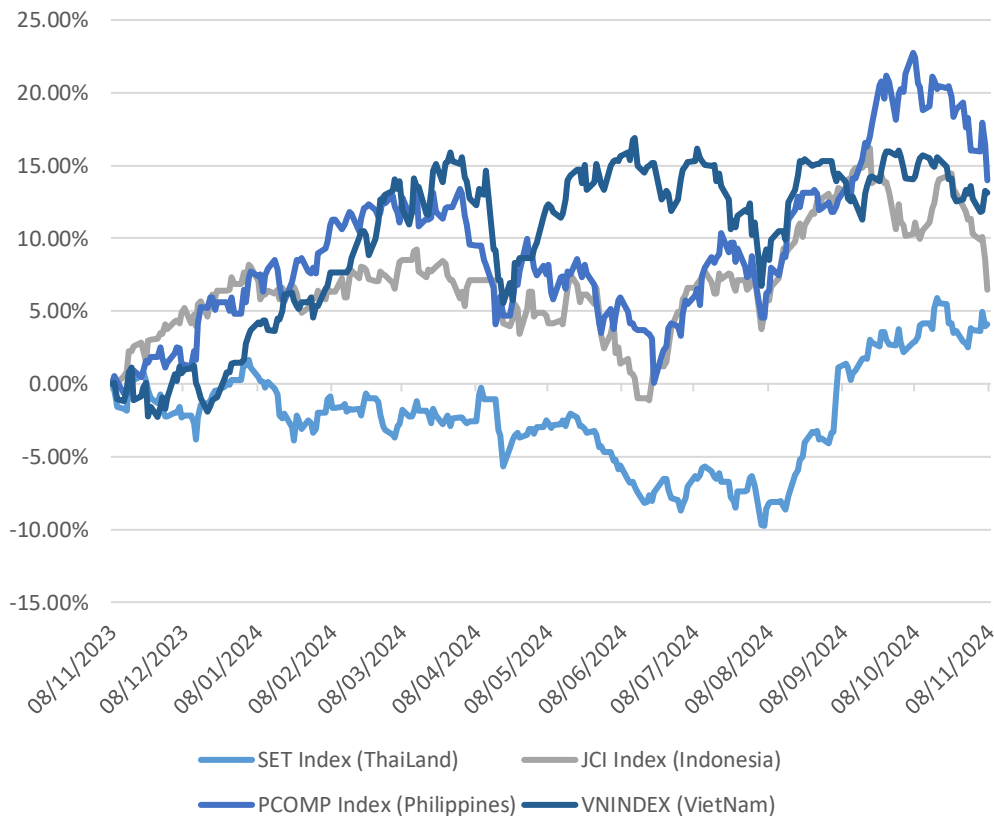
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



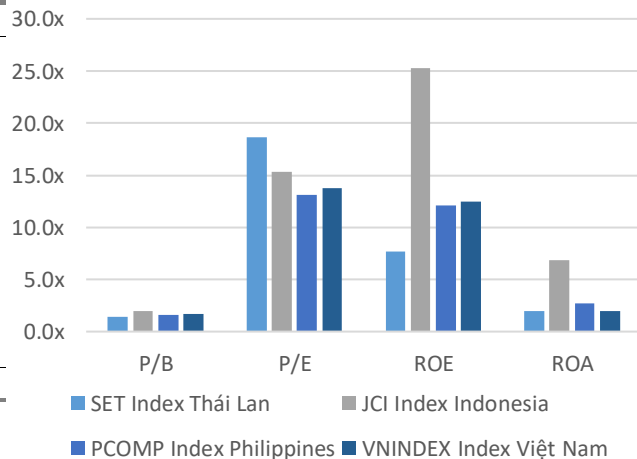
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	2.0x	1.6x	1.7x
P/E		18.7x	15.3x	13.1x	13.7x
ROE	%	7.66	25.28	12.14	12.49
ROA	%	1.99	6.81	2.68	1.93
Vốn hóa	Tỷ USD	534.64	773.26	165.00	205.09
GTGD	Tỷ USD	1.54	0.78	0.14	0.45
LS cổ tức	%	3.23	3.22	2.69	1.83

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written